

Phụ lục II
DANH SÁCH CÔNG DÂN TẠM HOÀN GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số 1316/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoàn gọi nhập ngũ
1	Phạm Trung Hoàng	Nông	Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Phúc, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Trung Hoàng		Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Nguy, 1986, Nông	
	24.5.2004			Hrê	TN		
				Không			
2	Phạm Văn Hanh	Nông	Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Thanh, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hanh		Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Sốt, 1979, Nông	
	7.7.2004			Hrê			
				Không			
3	Phạm Văn Thái	Nông	Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Tấn, 1980, Công chức	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thái		Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Bên, 1979, Nông	
	10.2.2006			Hrê	TN		
				Không			
4	Phạm Văn Tuấn	Nông	Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Súa, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tuấn		Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Sát, 1983, Nông	
	12.8.2004			Hrê	TN		
				Không			
5	Phạm Văn Kiệt	Nông	Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Manh, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Kiệt		Đồng Dâu - Kon Kua, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Ý, 1984, Nông	
	25.9.2004			Hrê	TN		
				Không			
6	Lâm Ngọc Ánh	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	CBCC	ĐH	Lâm Ngọc Mười, 1974, Công chức	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lâm Ngọc Ánh		Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trần Thị Minh Văn, 1974, Công chức	
	18.1.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
7	Trịnh Vinh Quang	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	ĐH	Trịnh Quang Vinh, 1975, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trịnh Vinh Quang		Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thanh Thủy, 1979, Buôn bán	
	1.2.2000			Kinh	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
				Không			
8	Phạm Văn Hải	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Beo, 1973 ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hải		Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Cua, 1979, Nông	
	18.3.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
9	Phạm Văn Phước	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Chong, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Phước		Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Gôi, 1980, Nông	
	14.10.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
10	Phạm Văn Công	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Nhạc, 1962 ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Công		Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Khin, 1977, Nông	
	10.10.2004			Hrê	TN		
				Không			
11	Phạm Hồng Phong	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Cẩm, 1987, Cán bộ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Hồng Phong		Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Sân, 1984, Nông	
	19.2.2005			Hrê	Đoàn		
				Không			
12	Phạm Văn Gương	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Sáu, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Gương		Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Thới, 1984, Nông	
	17.7.2005			Hrê	TN		
				Không			
13	Đinh Hoàng Nam	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	ĐH	Đinh Văn Nghê, 1975 ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đinh Hoàng Nam		Gò Loa - Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc		Đinh Thị Lan Anh, 1975, Giáo viên	
	5.2.2001			Hrê	Đoàn		
				Không			
14	Phạm Văn Quang	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Đên, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Quang		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Phúí, 1978, Nông	
	11.1.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
15	Phạm Văn Toàn	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Bảy, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Toàn		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Điếc, 1985, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
15	4.5.2003			Hrê	TN		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
				Không			
16	Phạm Văn Duy	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Đông, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Duy		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Lệ, 1983, Nông	
	27.5.2003			Hrê	TN		
				Không			
17	Phạm Văn Hải	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Minh, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hải		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Trai, 1984, Nông	
	1.5.2003			Hrê	TN		
				Không			
18	Phạm Văn Tuấn	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Gậy, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tuấn		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Sanh, 1985, Nông	
	10.11.2004			Hrê	TN		
				Không			
19	Phạm Văn Nuôi	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Ba, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nuôi		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Kiên, 1984, Nông	
	16.1.2005			Hrê	TN		
				Không			
20	Phạm Văn Phong	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Châng, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Phong		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Sương, 1977, Nông	
	30.6.2006			Hrê	TN		
				Không			
21	Phạm Văn Ban	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Sấm, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Ban		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Săn, 1983, Nông	
	28.10.2006			Hrê	TN		
				Không			
22	Phạm Văn Vũ	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Đĩa, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Vũ		Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Thìa, 1985, Nông	
	20.6.2006			Hrê	TN		
				Không			
	Phạm Văn Kế	Nông	Gò Rét - Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thúa, 1984, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
23	Phạm Văn Kế		Gò Rét - Ma Ngát, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị K Riên, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	8.3.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
24	Lê Ngọc Thắng	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	CD	Lê Ngọc Truyền, 1974, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Ngọc Thắng		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Võ Thị Nở, 1976, Nông	
	1.1.1999			Kinh	Đoàn		
				Không			
25	Võ Đức Mạnh	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	ĐH	Võ Thanh Hùng, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Võ Đức Mạnh		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trần Thị Vân, 1978, Nông	
	3.1.1999			Kinh	Đoàn		
				Không			
26	Phạm Tô Linh	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	CD	Phạm Văn Đum, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Tô Linh		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Cương, 1976, Nông	
	21.1.2000			Hrê	Đoàn		
				Không			
27	Phạm Văn Hunh	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Đoàn, 1965, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hunh		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Cay, 1975, Nông	
	27.1.2002			Hrê	TN		
				Không			
28	Phạm Ngọc Lin	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Đách, 1970, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Ngọc Lin		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Kiên, 1976, Nông	
	9.11.2002			Hrê	TN		
				Không			
29	Phạm Văn An	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Cậy, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn An		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Đình, 1983, Nông	
	17.1.2002			Hrê	TN		
				Không			
30	Phạm Văn Việt	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Vó, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Việt		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Ắng, 1977, Nông	
	7.8.2003			Hrê	TN		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
31	Phạm Văn Lộc	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Náy, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Lộc		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Trén, 1984, Nông	
	9.8.2005			Hrê	TN		
				Không			
32	Phạm Văn Lâm	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Tron, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Lâm		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Gền, 1989, Nông	
	19.11.2006			Hrê	TN		
				Không			
33	Phạm Quốc Huy	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Nu, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Quốc Huy		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Hồng Hạnh, 1988, Nông	
	3.9.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
34	Võ Thanh Phương	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Võ Tấn Hồng, 1968 ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Võ Thanh Phương		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thu Hương, 1977, Buôn bán	
	8.8.2006			Kinh	TN		
				Không			
35	Đỗ Thành Thiên Ân	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	ĐH	Đỗ Thành Tâm, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đỗ Thành Thiên Ân		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Võ Thị Huệ, 1978, Nông	
	7.9.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
36	Phạm Đức Lộc	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Lâm, 1965, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Đức Lộc		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Tý, 1979, Nông	
	26.1.2004			Hrê	TN		
				Không			
37	Lê Ngọc Tú	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Lê Ngọc An, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Ngọc Tú		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hiệp, 1981, Giáo viên	
	25.4.2005			Kinh	TN		
				Không			
38	Trần Vạn Mạnh	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Trần Văn Mừng, 1975, Thợ hồ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trần Vạn Mạnh		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trương Thị Bích Lộc, 1972, Giáo viên	
	25.8.1999			Kinh	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
				Không			
39	Lữ Thành Công	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	CD	Lữ Đình Tích, 1966, Hưu trí	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lữ Thành Công		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Bùi Thị Kim Hiếu, 1969, Buôn bán	
	20.8.1999			Kinh	Đoàn		
				Không			
40	Phạm Thanh Sơn	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Phạm Yên Hà, 1975, Thợ hồ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Thanh Sơn		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Ngô Thị Muộn, 1976, Nông	
	9.9.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
41	Nguyễn Thanh Tâm	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	CD	Nguyễn Thành Quang, 1974, buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Thanh Tâm		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Đỗ Thị Khánh, 1973, buôn bán	
	16.9.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
42	Lượng Đức Thắng	Đi Biển	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	9/12	Lượng Bé, 1970, Đi biển	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lượng Đức Thắng		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Mai, 1974, Nông	
	14.12.2001			Kinh	TN		
				Không			
43	Lê Ngọc Danh	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Lê Ngọc Hoàng, 1970, Làm cá	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Ngọc Danh		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Bé Liên, 1973, Làm cá	
	26.06.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
44	Phạm Ngọc Huy	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Phương, 1965, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Ngọc Huy		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Bích Ngọc, 1974, Buôn bán	
	17.8.2003			Kinh	TN		
				Không			
45	Đặng Nguyễn Huy Khang	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	11/12	Đặng Thụy Tường Vi, 1974, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đặng Nguyễn Huy Khang		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thiên, 1974, Buôn bán	
	01.04.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
46	Lê Văn Sơn	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Lê Văn Nam, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Văn Sơn		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Vân, 1978, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
46	12.03.2002			Kinh	Đoàn		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
				Không			
47	Dương Minh Nhật	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Dương Hiền Tân, 1974, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Dương Minh Nhật		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trần Thị Hồng Thủy, 1976, Giáo viên	
	8.10.200			Kinh	Đoàn		
				Không			
48	Đỗ Trung Kiên	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Đỗ Hòa, 1976, Sửa xe	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đỗ Trung Kiên		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Như Ý, 1980, Buôn bán	
	17.03.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
49	Phạm Văn Thu	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	CĐ	Phạm Văn Thói, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thu		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Chương, 1975, Nông	
	25.10.1999			Hrê	Đoàn		
				Không			
50	Phạm Văn Trú	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	CĐ	Phạm Văn Chong, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Trú		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Ít, 1981, Nông	
	7.02.1999			Nông	Đoàn		
				Không			
51	Lê Nhật Dũng	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Lê Nhật Long, 1968, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Nhật Dũng		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thủy, 1972, Nông	
	7.12.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
52	Phạm Văn Thang	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Đeo, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thang		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Sin, 1984, Nông	
	18.1.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
53	Phạm Văn Hệ	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Kiên, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hệ		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Trinh, 1980, Nông	
	01.6.2000			Hrê	Đoàn		
				Không			
	Phạm Nhật Lâm	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Đèo, 1987, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
54	Phạm Nhật Lâm		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Liễu, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
				Hre	Đoàn		
				Không			
55	Phạm Quốc Khánh	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Gành, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Quốc Khánh		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Phinh, 1984, Nông	
	14.11.2004			Hrê	Đoàn		
				Không			
56	Trương Duy Ca	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Trương Duy Pú©, 1955,	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trương Duy Ca		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Chiêu, 1957, Nông	
	8.10.2004			Hre	Đoàn		
				không			
57	Phạm Văn Hàng	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Nít, 1960, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hàng		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Ó, 1970, Nông	
	7.9.2005			Hrê	Đoàn		
				Không			
58	Phạm Thành Linh	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	10/12		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Thành Linh		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Lát, 1986, Nông	
	19.5.2005			Hrê	Đoàn		
				không			
59	Phạm Văn Hàng	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Triên© , 1976	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hàng		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Tam, 1977, Nông	
	23.12.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
60	Phạm Nhì Lim	Nông	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Đèo, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Nhì Lim		Con Rã, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Liễu, 1985, Nông	
	9.12.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
61	Trần Công Thi	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Trần Công Danh, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trần Công Thi		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trịnh Thị Trinh, 1976, Nông	
	17.7.1998			Kinh	Đoàn		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
62	Trần Quốc Tuấn	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Trần Lan, 1969, Giáo viên	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trần Quốc Tuấn		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Lê Thị Thương, 1977, Giáo viên	
	20.10.1999			Kinh	Đoàn		
				Không			
63	Huỳnh Ngọc Quang Anh	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Huỳnh Ngọc Ánh, 1968, Lái xe	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Ngọc Quang Anh		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trần Thị Minh, Nông	
	20.10.200			Kinh	Đoàn		
				Không			
64	Lê Bùi Anh Khoa	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Lê Nguyễn Tuấn Anh, 1974, Thợ hồ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Bùi Anh Khoa		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Bùi Thị Kim Ri, 1974, Công chức	
	24.4.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
65	Cao Huỳnh Minh Quân	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Cao Văn Thuận, 1970, QNCN	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Cao Huỳnh Minh Quân		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Nga, 1978, Giáo viên	
	10.1.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
66	Huỳnh Minh Nhứt	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Huỳnh Văn Khanh, 1974, xây dựng	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Minh Nhứt		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Mai, 1977, Giáo viên	
	29.10.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
67	Dương Tam Huy	Sửa xe	Đá Bàn, Ba Tơ	Sửa xe	12/12	Dương Tam Quang, 1982, nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Dương Tam Huy		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Đinh Thị Minh Tơ © , 1982	
	30.3.2002			Kinh	Đoàn		
				Không			
68	Phạm Văn Búc	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Rú, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Búc		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Hiên, 1978, Nông	
	19.2.2002			Êrê	Đoàn		
				Không			
69	Phạm Văn Sun	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Bi, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sun		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Sác, 1985, Nông	
	12.9.2003			Êrê	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
				Không			
70	Phạm Văn Thuận	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thao, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thuận		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Đóa, 1984, Nông	
	01.4.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
71	Phạm Văn Sơ	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Sự, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sơ		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Mun, 1983, Nông	
	03.3.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
72	Nguyễn Dương Sang	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Văn Châu, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Dương Sang		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Dương Thị Vang, 1979, Nông	
	20.9.2003			Kinh	Đoàn		
				Không			
73	Phạm Ngọc Đức	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Bách, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Ngọc Đức		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Thanh, 1985, Nông	
	10.11.2003			Kinh	Đoàn		
				Không			
74	Lê Việt Minh	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Lê Văn Vạn, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Việt Minh		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Lê Thị Mai Lan, 1979, Nông	
	26.2.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
75	Phạm Thanh Thuyền	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn The, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Thanh Thuyền		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Viên, 1984, Nông	
	18.2.2004			Hrê	TN		
				Không			
76	Huỳnh Tấn Nam	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	9/12	Huỳnh Tấn Việt, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Tấn Nam		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lệ Huyền, 1982, Nông	
	17.12.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
77	Nguyễn Hoài Nam	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Văn Đông, 1974, Thợ hồ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Hoài Nam		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ca, 1968, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
77	04.7.2005			Kinh	Đoàn		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
				Không			
78	Phạm Tiến Khánh	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Tấn Lộc, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Tiến Khánh		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Đặng Thị Lệ, 1974, Nông	
	28.1.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
79	Phạm Văn Dang	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	8/12	Phạm Văn Chuôic ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Dang		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Chương, 1977, Nông	
	23.1.2002			Hrê			
				Không			
80	Dương Thanh Mẫn	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	9/12	Dương Thanh Minh, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Dương Thanh Mẫn		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Lê, 1978, Nông	
	02.9.2004			Kinh			
				Không			
81	Phạm Văn Tam	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Rú, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tam		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đui, 1985, Nông	
	27.7.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
82	Nguyễn Hoàng Phú		Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Văn Châu, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Hoàng Phú		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Dương Thị Vang, 1979, Nông	
	15.12.2004			Kinh			
				Không			
83	Phạm Văn Hành	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thóc, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hành		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Phan ©	
	26.11.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
84	Phạm Minh Thạch	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thâm, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Minh Thạch		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Gai, 1983, Nông	
	14.11.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
	Phạm Văn Thái	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Thực, 1983, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
85	Phạm Văn Thái		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Sự, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	11.8.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
86	Phạm Rím My	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Điều, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Rím My		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thiết, 1984, Nông	
	5.12.2003			Hrê			
				Không			
87	Phạm Văn Cương	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thía, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Cương		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mai, 1984, Nông	
	6.7.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
88	Phạm Văn Ly	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Thang, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Ly		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lốp, 1983, Nông	
	12.7.2004			Hrê	Đoàn		
				Không			
89	Phạm Văn Cường	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	8/12	Phạm Văn Sát, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Cường		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Phe, 1986, Nông	
	29.9.2004			Hrê			
				Không			
90	Phạm Quang Khoa	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Đức, 1976, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Quang Khoa		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Luyến, 1975, Giáo viên	
	24.3.2004			Kinh			
				Không			
91	Phạm Văn Ra Un	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Núp, 1974, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Ra Un		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Truyền, 1978, Nông	
	19.3.2005			Hrê			
				Không			
92	Phạm Văn Nguyên	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	8/12	Phạm Văn Mân, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nguyên		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đua, 1979, Nông	
	27.6.2005			Hrê			
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
93	Phạm Văn Vàng	Nông	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	10/12		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Vàng		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Loi, 1972, Nông	
	1.1.2002			Trên	Đoàn		
				Không			
94	Phạm Văn Hiệu	Nông	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Răm, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hiệu		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Suốt, 1984, Nông	
	18.9.2002			Trên	Đoàn		
				Không			
95	Phạm Minh Thảo	Nông	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Đeo, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Minh Thảo		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Se, 1984, Nông	
	9.4.2002			Trên	Đoàn		
				Không			
96	Phạm Văn Viên	Nông	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Hóa, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Viên		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mười, 1980, Nông	
	27.3.2004			Trên	Đoàn		
				Không			
97	Phạm Văn Diên	Nông	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Vong, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Diên		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Khiêm, 1986, Nông	
	7.6.2005			Trên	Đoàn		
				Không			
98	Phạm Xuân Quỳnh	Nông	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Trên, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Xuân Quỳnh		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tiên, 1981, Nông	
	20.2.2005			Trên	Đoàn		
				Không			
99	Phạm Văn Thiên	Nông	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Nía, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thiên		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hoa, 1986, Nông	
	27.2.2005			Trên	Đoàn		
				Không			
100	Phạm Văn Giang	Nông	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Sáu, 1985, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Giang		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tuyết, 1985, Nông	
	20.10.2002			Trên	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
				Không			
101	Phạm Văn Tiết	Nông	Đồng Tiên,Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Lối, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Tiết		Đồng Tiên,Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nhí, 1980, Nông	
	31.3.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
102	Phạm Văn Di	Nông	Đồng Vào, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Đĩa, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Di		Đồng Vào, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Dang, 1981, Nông	
	14.4.2001			Hrê	Đoàn		
				Không			
103	Nguyễn Trung Nhật	Nông	Đồng Vào, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Ngọc Một, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Trung Nhật		Đồng Vào, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Ngô Thị Sinh, 1978, Nông	
	24.7.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
104	Phạm A Sin	Nông	Đồng Vào, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm A Rin, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm A Sin		Đồng Vào, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Chim, 1971, Nông	
	14.3.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
105	Phạm Văn Hải	Nông	Đồng Vào, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Hôi, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hải		Đồng Vào, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Non, 1985, Nông	
	5.6.2005			Hrê	Đoàn		
				Không			
106	Phạm Văn Quang	Nông	Đồng Vào, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thắng, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Quang		Đồng Vào, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thủy, 1980, Nông	
	16.7.2004			Hrê	Đoàn		
				Không			
107	Phạm Văn Vu	Nông	Đồng Vào, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Chất, 1977, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Vu		Đồng Vào, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Vút, 1980, Nông	
	9.10.2001			Hrê	Đoàn		
				Không			
108	Trịnh Trung Kiên	Lái xe	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trịnh Trung Kiên		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Trịnh Thị Nhung, 1980, Buôn bán	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
108	7.8.2001			Kinh			Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
				Không			
109	Phạm Văn Thắng	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Theo ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thắng		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mai, 1977, Nông	
	6.3.2001			Hrê			
				Không			
110	Phạm Văn Hương	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Sâu, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hương		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hạnh, 1982, Nông	
	1.12.2001			Hrê			
				Không			
111	Phạm Văn Xa	Học nghề	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Linh, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Xa		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Muối, 1982, Nông	
	28.4.2001			Hrê			
				Không			
112	Phạm Anh Tuấn	Học nghề	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Treo, 1977, Bác sỹ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Anh Tuấn		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hà, 1974, Nông	
	18.3.2001			Hrê			
				Không			
113	Phạm Văn Nho	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Lem, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nho		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mậu, 1981, Nông	
	28.2.2002			Hrê			
				Không			
114	Phạm Minh Quân	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Ngọc Anh, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Minh Quân		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Oi, 1979, Nông	
	2.12.2002			Hrê			
				Tin lành			
115	Phạm Văn Sinh	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Vẽ, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sinh		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lênh, 1981, Nông	
	1.2.2002			Hrê			
				Không			
	Phạm Văn Lâm	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Sương, 1978, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
116	Phạm Văn Lâm		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hang, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	14.9.2002			Hrê			
				Không			
117	Phạm Văn Hoàng	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Un, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hoàng		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lý, 1982, Nông	
	4.7.2003			Hrê			
				Không			
118	Phạm Duy Ách	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Ếch, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Duy Ách		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Huyền, 1985, Nông	
	15.11.2003			Hrê			
				Không			
119	Phạm Văn K Lách	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Đất, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn K Lách		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hạ, 1978, Nông	
	8.3.2003			Hrê			
				Không			
120	Phạm Văn Huy	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Uông, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Huy		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mạnh, 1983, Nông	
	10.7.2004			Hrê			
				Không			
121	Phạm Văn Dũng	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Trúc, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Dũng		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mắc, 1986, Nông	
	25.11.2004			Hrê			
				Không			
122	Phạm Huy Thế	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Liên, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Huy Thế		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thúy, 1987, Nông	
	18.11.2004			Hrê			
				Không			
123	Phạm Văn Sức	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Vẻ, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Sức		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lênh, 1981, Nông	
	24.3.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
124	Phạm Văn Quyền	Nông	Làng Mâm, Ba Tơ	Nông	8/12	Phạm Văn Điếc, 1970, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Quyền		Làng Mâm, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Xít, 1983, Nông	
	2.11.2001			Hrê	Đoàn		
				Không			
125	Phạm Văn Nun	Nông	Làng Mâm, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Lin, 1973 ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nun		Làng Mâm, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lạnh, 1972, Nông	
	15.6.2001			Hrê	Đoàn		
				Không			
126	Phạm Văn Suối	Nông	Làng Mâm, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Ứng, 1982, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Suối		Làng Mâm, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Sung, 1987, Nông	
	30.3.2005			Hrê	Đoàn		
				Không			
127	Phạm Văn Nút	Nông	Làng Mâm, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Du, 1961, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Nút		Làng Mâm, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị No, 1976, Nông	
	10.5.2004			Hrê	Đoàn		
				Không			
128	Phạm Văn Hủy	Nông	Làng Mâm, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Nin, 1988, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hủy		Làng Mâm, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Gam, 1987, Nông	
	13.11.2004			Hrê	Đoàn		
				Không			
129	Phạm Văn Hú	Nông	Làng Mâm, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Đin, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hú		Làng Mâm, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hòa, 1981, Nông	
	24.4.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
130	Kinh Quang Quân	Buôn bán	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Kinh Quang Đề ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Kinh Quang Quân		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Ngô Thị Diệu, 1972, Nông	
	1.9.1998			Kinh	Đoàn		
				Không			
131	Huỳnh Hữu Đức	Giáo viên	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Huỳnh Hữu Tâm, 1969, Lái xe	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Hữu Đức		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phan Thị Phụng, 1973, Giáo viên	
	29.9.199			Kinh	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
				Không			
132	Lê Đức Thiên Phước	Công chức	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Lê Đức Thới, 1962, Hưu trí	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Đức Thiên Phước		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Liên, 1965, Hưu trí	
	3.8.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
133	Lê Đức Minh Thiên	Công chức	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Lê Đức Thới, 1962, Hưu trí	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Đức Minh Thiên		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Liên, 1965, Hưu trí	
	3.8.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
134	Phạm Thế Anh	Kỹ sư	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	ĐH	Phạm Ngọc Hoàng, 1970, Sửa xe	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Thế Anh		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Trần Thị Thu Vân, 1970, Hưu trí	
	4.3.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
135	Hoàng Cường	Công chức	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	CBCC	ĐH	Hoàng Văn Tường, 1971, Hưu trí	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Hoàng Cường		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Mỹ Dung, 1979, Giáo viên	
	9.9.2000			Kinh	Đảng		
				Không			
136	Võ Đình Nhất	Nông	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Võ Đình Hòa, 1969, Sửa xe	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Võ Đình Nhất		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng, 1970, Nông	
	3.3.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
137	Võ Đình Nhì	Nông	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Võ Đình Hòa, 1969, Sửa xe	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
			Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng, 1970, Nông	
	3.11.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
138	Đoàn Anh Hiền	Điện lực	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	CĐ	Đoàn Anh Kiệt, 1974, Điện lực	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
			Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Bùi Thị Kim Hiền, 1973 ©	
	19.4.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
139	Phạm Văn Anh	Nông	Nước Đàng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Rói, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Anh		Nước Đàng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thê, 1981, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
139	10.11.2001			Hrê	Đoàn		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
				Không			
140	Phạm Văn Hùng	Nông	Nước Đàng, Ba Tơ	Nông	10/12	Phạm Văn Lối, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hùng		Nước Đàng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị So, 1980, Nông	
	18.44.2001			Hrê	Đoàn		
				Không			
141	Phạm Văn Lanh	Nông	Nước Đàng, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Lập, 1973, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Lanh		Nước Đàng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Quỳnh, 1983, Nông	
	23.3.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
142	Phạm Văn Trung	Nông	Nước Đàng, Ba Tơ	Nông	9/12	Đinh Văn Hùng, 1983, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Trung		Nước Đàng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Trôn, 1981, Nông	
	20.3.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
143	Phạm Văn Thân	Nông	Nước Đàng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Gầm, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thân		Nước Đàng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Văn Lệ, 1975, Nông	
	21.03.2025			Hrê	Đoàn		
				Không			
144	Phạm Văn Xí	Nông	Nước Đàng, Ba Tơ	Nông	9/12		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Xí		Nước Đàng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lê, 1972, Nông	
	02.11.2003			Hrê			
				Không			
145	Phạm Văn Toàn	Nông	Nước Đàng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Đon© 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Toàn		Nước Đàng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đôi, 1986, Nông	
	23.09.20024			Hrê	Đoàn		
				Không			
146	Phạm Văn Hàng	Nông	Nước Đàng, Ba Tơ	Nông	9/12	Phạm Văn Xong, 1975, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Hàng		Nước Đàng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Cúc, 1979, Nông	
	20.8.2005			Hrê	Đoàn		
				Không			
	Phạm Mạnh Cường	Nông	Nước Trinh, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Mơ, 1986, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
147	Phạm Mạnh Cường		Nước Trinh, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đức, 1986, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	25.10.2004			Hrê			
				Không			
148	Phạm Văn A Hoàng	Nông	Nước Trinh, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn A© ,	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn A Hoàng		Nước Trinh, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lua, 1969, Nông	
	20.6.2002			Hrê	Đoàn		
				Không			
149	Huỳnh Thanh Ngân	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	CD	Huỳnh Thanh Tồn, 1970, Thợ hồ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Thanh Ngân		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Hà Thị Như Lan, 1977, Buôn bán	
	10.10.19998			Kinh	TN		
				Không			
150	Bùi Văn Du	Kỹ Sư	Tài Năng, Ba Tơ	Kỹ Sư	ĐH	Bùi Văn Dương, 1976, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Bùi Văn Du		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hiền, 1977, Buôn Bán	
	6.10.1998			Kinh	TN		
				Không			
151	Nguyễn Ngọc Ninh	Giáo viên	Tài Năng, Ba Tơ	Giáo viên	ĐH	Nguyễn Văn Nam, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Ngọc Ninh		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Dung, Nông	
	21.7.1999			Kinh	TN		
				Không			
152	Võ Chí Cường	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nhân viên HD	ĐH	Võ Chí Thắng ©	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Võ Chí Cường		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Bình, 1976, Buôn Bán	
	27.1.2000			Kinh	TN		
				Không			
153	Nguyễn Văn Tiến	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	CD	Nguyễn Văn Tí(Đây), 1971, Lái xe	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Văn Tiến		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Triều, 1978, Buôn Bán	
	08.02.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
154	Võ Hoàng Long	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	CD	Võ Văn Hiệp, 1975, Lái xe	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Võ Hoàng Long		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Nga, 1976, Buôn bán	
	31.03.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
155	Phan Trung Huy	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	ĐH	Phan Trung Sơn© 1973	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phan Trung Huy		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Ng Thị Bích Thủy, 1976, giáo viên	
	04.04.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
156	Lê Tấn Phát	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	ĐH	Lê Tấn Phụng, 1976, Bánh mì	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Tấn Phát		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Tốp, 1978, Bánh mì	
	20.06.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
157	Trần Vũ Công Quý	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	ĐH	Trần Quốc Hùng, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trần Vũ Công Quý		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Võ Thị Cẩm Loan, 1975, Thợ may	
	01.05.2000			Kinh	TN		
				Tin lành			
158	Trần Ninh Thuận	Buôn bán	Tài Năng, Ba Tơ	Buôn Bán	ĐH	Trần Chí Thu, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Trần Ninh Thuận		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hòa, 1975, Nông	
	12.08.2001			Kinh	TN		
				Không			
159	Huỳnh Thái Nhân	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nhân viên HĐ	12/12	Huỳnh Duy Ân, 1974, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Thái Nhân		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Minh Thư, 1980, Buôn bán	
	08.08.2001			Kinh	TN		
				Không			
160	Đào Nguyễn Minh Hoàng	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	con ngoài giá thú	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đào Nguyễn Minh Hoàng		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tường Vy, 1978, giáo viên	
	11.04.2001			Kinh	TN		
				Không			
161	Nguyễn Anh Khoa	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Quốc Việt, 1978, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Anh Khoa		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Bùi Thị Kim Nhung, 1983, Nông	
	17.02.2002			Kinh	Đoàn		
				Không			
162	Nguyễn Lê Anh Tuấn	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Mậu Viễn, 1972, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Lê Anh Tuấn		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Ánh, 1977, Buôn bán	
	21.11.2003			Kinh	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
				Không			
163	Lê Viết Tường	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Lê Tùng, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lê Viết Tường		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Lê Thị Đào, 1977, Nông	
	09.08.2004			Kinh	TN		
				Không			
164	Hà Phúc Nhật	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Hà Thúc Anh, 1980, Thợ hồ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Hà Phúc Nhật		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Võ Thị Vân, 1982, Buôn bán	
	03.04.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
165	Lý Văn Tài	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	ĐH	Lý Văn Sinh 1975, Công chức	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Lý Văn Tài		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Thanh Thủy, 1979, thợ may	
	13.09.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
166	Nguyễn Tấn Trí	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	ĐH	Nguyễn Tấn Tinh, 1971, Công chức	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Tấn Trí		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Quỳnh My, 1975, Công chức	
	06.10.2002			Kinh	Đoàn		
				Không			
167	Đặng Văn Hiệp	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	ĐH	Đặng Hòa, 1971, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Đặng Văn Hiệp		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Hạnh, 1973, Buôn bán	
	08.08.1998			Kinh	TN		
				Không			
168	Huỳnh Quốc Huy	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Cắt tóc	9/12	Huỳnh Nông Tín, 1976, Thợ sắt	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Quốc Huy		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Bùi Thị Thanh Tịnh, 1980, thợ may	
	27.08.2006			Kinh	TN		
				Không			
169	Hoàng Nhã Khiêm	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	ĐH	Hoàng Trọng Phát, 1969 Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Hoàng Nhã Khiêm		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Sương, 1969, Buôn bán	
	10.10.2003			Kinh	TN		
				Không			
170	Nguyễn Mạnh	Nông	Tài Năng, Ba Tơ	Sinh viên	12/12	Nguyễn Tiến , 1973, Buôn bán	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Nguyễn Mạnh		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Trần Thị Dự, 1988, Buôn bán	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
170	23.09.2003			Kinh	TN		Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
				Không			
171	Huỳnh Văn Khải	Nông	Uy Năng, Ba Tơ	Công Nhân	ĐH	Phan Văn Trinh, 1972, Bảo vệ	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Huỳnh Văn Khải		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Kim Cương, 1977, công chức	
	15.10.1999			Kinh	TN		
				Không			
172	Phạm Văn Vinh	Nông	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Trắng, 1981, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Vinh		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mường, 1982, Nông	
	14.04.2001			Hrê	TN		
				Không			
173	Phạm Xuân U	Nông	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Sô, 1979, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Xuân U		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Trái, 1984, Nông	
	19.12.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
174	Phạm Văn Thiên	Nông	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Eng, 1972, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thiên		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nẻ, 1976, Nông	
	11.03.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
175	Phạm Hoàng Danh	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Tám, 1977, Thợ mộc	Anh, em ruột phục vụ tại ngũ
	Phạm Hoàng Danh		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Đặng Thị Kim Huệ, 1986, Nông	
	7.2.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
176	Lê Quang Thành	Nông	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	CĐ	Lê Quang Minh, 1969, Buôn bán	Anh, em ruột phục vụ tại ngũ
	Lê Quang Thành		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Hoàng Thị Sơn, 1982, Buôn bán	
	8.1.2003			Kinh	Đoàn		
				Không			
177	Phạm Văn Lan	Học sinh	Đồng Dâu-Kon Kua, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Rôn, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Lan		Đồng Dâu-Kon Kua, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nhung, Nông	
	12.1..2008			Hrê	TN		
				Không			
	Phạm Anh Đức	Sinh Viên	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Đé, 1983, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
178	Phạm Anh Đức		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Trái, 1980, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	8.6.2007			Hrê	Đoàn		
				Không			
179	Đinh Tiên Hoàng	Sinh Viên	Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Đinh Xuân Hậu, 1972, Hưu trí	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đinh Tiên Hoàng		Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Đinh Thị Thu, 1973, Buôn bán	
	28.3.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
180	Lê Hoàng Huynh	Sinh Viên	Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Lê Hữu Huy, 1979, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Lê Hoàng Huynh		Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hồng Loan, 1980, Nông	
	17.6.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
181	Phạm Lê Thiên	Sinh Viên	Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thom, 1975, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Lê Thiên		Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Lê Thị Mai Quy, 1975, Buôn bán	
	21.10.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
182	Phạm Anh Tú	Sinh Viên	Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Tuấn, 1989, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Anh Tú		Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thiêu, 1991, Nông	
	26.11.2007			Hrê	TN		
				Không			
183	Phạm Lê Huy	Sinh Viên	Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Lê Hùng, 1985, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Lê Huy		Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thắm, 1988, Nông	
	25.5.2007			Hrê	TN		
				Không			
184	Phạm Duy Tương	Học sinh	Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	11/12	Phạm Văn Tung, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Duy Tương		Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Pha, Nông	
	12.1.2008			Hrê	TN		
				Không			
185	Phạm Thanh Khoa	Sinh Viên	Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	ĐH	Phạm Văn Thiên, 1980, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Thanh Khoa		Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tre, 1982, Nông	
	22.5.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
186	Nguyễn Thành Khang	Sinh Viên	Làng Giấy-Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Thành Tính, 1973, Công chức	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Thành Khang		Làng Giấy-Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Võ Thị Ái Phương, 1981, Bác sĩ	
	22.4.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
187	Đặng Danh Thái	Sinh Viên	Làng Giấy-Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Đặng Thanh Quỳnh, 1978, Công chức	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đặng Danh Thái		Làng Giấy-Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Lê Thị Minh Nguyễn 1985, Giáo viên	
	15.12.2006			Kinh	TN		
				Không			
188	Phạm Văn Thiên	Sinh Viên	Làng Giấy-Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Nam, 1990, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Thiên		Làng Giấy-Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thông, 1986, Nông	
	28.8.2007			Trê	TN		
				Không			
189	Phạm Xuân Hậu	Sinh Viên	Làng Giấy-Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Hồng, 1989, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Xuân Hậu		Làng Giấy-Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Oang, 1986, Nông	
	12.3.2007			Trê	Đoàn		
				Không			
190	Nguyễn Phan Bảo Phúc	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Văn Bình, 1961, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Phan Bảo Phúc		Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phan Thị Mê, 1964, Nông	
	1.4.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
191	Phan Nguyễn Quân Lộc	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phan Văn Nhân, 1972, Công chức	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phan Nguyễn Quân Lộc		Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Thanh Hải, 1972, Hưu trí	
	12.11.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
192	Lê Ngọc Tín	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Nông	12/12	Lê Ngọc Hoàng, 1970, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Lê Ngọc Tín		Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Bé Liên, 1973, Nông	
	28.10.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
193	Nguyễn Nhật Nam	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Anh Tuấn, 1977, Doanh nghiệp	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Nhật Nam		Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Minh Thư, 1978, Nhân viên	
	15.9.2005			Kinh	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
				Không			
194	Đoàn Huỳnh Minh Quân	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Đoàn Minh Hoàng, 1979, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đoàn Huỳnh Minh Quân		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Kim Vinh, 1980, Nông	
	29.7.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
195	Mai Văn Hoàng	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Mai Kiều Chinh, 1974, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Mai Văn Hoàng		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Vũ Thị Vòng, 1979, Buôn bán	
	14.12.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
196	Nguyễn Vũ Minh Luân	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Minh Lợi, 1964, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Vũ Minh Luân		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Vũ Thị Lộc, 1972, Buôn bán	
	8.2.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
197	Bùi Công Vinh	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Bùi Xuân Ân, 1976, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Bùi Công Vinh		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hương, 1980, Nông	
	5.7.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
198	Võ Phạm Quang Vinh	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Võ Đình Phú, 1968, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Võ Phạm Quang Vinh		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Kim Hòa, 1972, Buôn bán	
	224.2.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
199	Trần Phi Thiên	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Trần Mười, 1970, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trần Phi Thiên		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Thúy, 1972, Buôn bán	
	24.8.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
200	Phan Trần Bảo Ngọc	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phan Trọng Linh, 1963, Thợ mộc	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phan Trần Bảo Ngọc		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Trần Thị Tiếp, 1965, Hưu trí	
	13.1.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
201	Đỗ Minh Toàn	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Đỗ Oanh Vũ, 1974, Thợ hồ	Đang theo học tại các cơ sở
	Đỗ Minh Toàn		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Trương Thị Nhụy, 1975, Buôn bán	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
201	11.1.2007			Kinh	Đoàn		giáo dục
				Không			
202	Đinh Lê Công Phan	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Đinh Công Thái, 1979, Bác sĩ	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đinh Lê Công Phan		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Lê Thị Hồng Khuyên, 1978, Bác sĩ	
	3.2.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
203	Phạm Đông Anh	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Châu, 1964, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Đông Anh		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Rin, 1968, Nông	
	16.3.2007			Hrê	Đoàn		
				Không			
204	Bùi Nguyễn Bá Khiêm	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Bùi Đình Ngôn, 1963, Hưu trí	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Bùi Nguyễn Bá Khiêm		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Lan, 1965, Nông	
	15.5.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
205	Nguyễn Thanh Hân	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Hải, 1983, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Thanh Hân		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Tôn Thị Mỹ Hồng, 1989, Nông	
	3.7.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
206	Đinh Tô Ngọc Lĩnh	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Đinh Tô Linh, 1983, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đinh Tô Ngọc Lĩnh		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Bi, 1981, Nông	
	16.4.2007			Hrê	Đoàn		
				Không			
207	Bùi Trịnh Tiến Đạt	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Bùi Đắc Vĩnh, 1973, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Bùi Trịnh Tiến Đạt		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Trịnh Thị Yến, 1975, Nông	
	13.3.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
208	Nguyễn Đặng Quốc Dũng	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Trung Quốc, 1969, Bác sĩ	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Đặng Quốc Dũng		Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Đặng Thị Kim Dung, 1979, Giáo viên	
	22.11.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
	Bùi Đình Nguyên	Học sinh	Bắc Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Bùi Thành Nam, 1974, Thợ may	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
209	Bùi Đình Nguyên		Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Tư, 1975, Thợ may	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	9.2.2008			Kinh	Đoàn		
				Không			
210	Hồ Anh Vũ	Sinh Viên	Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Nông	12/12	Hồ Thanh Hiền, 1977, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Hồ Anh Vũ		Bắc Hoàn Đôn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Ngô Thị Lành, 1980, Nông	
	15.8.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
211	Phạm Văn Quỳnh	Sinh viên	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thi, 1976, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Quỳnh		Con Rã, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đồng, 1979, Nông	
	13.9.2003			Hrê	Đoàn		
				Không			
212	Nguyễn Hữu Trường	Sinh viên	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Đức Nhuận, 1972, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Hữu Trường		Con Rã, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Bùi Thị Hồng Vân, 1974, Nông	
	1.7.2003			Kinh	Đoàn		
				Không			
213	Phạm Trần Nhật Huy	Sinh viên	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Tấn Tinh, 1976, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Trần Nhật Huy		Con Rã, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Trần Thị Thanh Tuyên, 1978, Nông	
	2.9.2002			Kinh	Đoàn		
				Không			
214	Phạm Quang Hải	Sinh viên	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Nin, 1984, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Quang Hải		Con Rã, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nhân, 1982, Nông	
	31.5.2004			Hrê	Đoàn		
				Không			
215	Nguyễn Xuân Hồng	Sinh viên	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Văn Bình, 1975, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Xuân Hồng		Con Rã, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Đỗ Thị Nguyệt, 1978, Nông	
	15.9.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
216	Phạm Văn Bách	Sinh viên	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Mía, 1978, Kiểm lâm	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Bách		Con Rã, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Phụng, 1980, Giáo viên	
	10.3.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
217	Đặng Nguyễn Khôi	Sinh viên	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Đặng Thanh Tuấn, 1977, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đặng Nguyễn Khôi		Con Rã, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Nguyễn Thị Hạ, 1980, Nông	
	18.4.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
218	Hoàng Đặng Nhật Vũ	Sinh viên	Con Rã, Ba Tơ	Nông	12/12	Hoàng Văn Vinh, 1984, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Hoàng Đặng Nhật Vũ		Con Rã, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đậu, 1988, Nông	
	9.5.2007			Hrê	Đoàn		
				Không			
219	Nguyễn Đình Hùng	Sinh viên	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Đình Sơn, 1978, Thợ mộc	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Đình Hùng		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Mạc Thị Hiệp, 1983, Thợ mộc	
	7.1.2000			Kinh	Đoàn		
				Không			
220	Huỳnh Trần Vĩnh Hưng	Sinh viên	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Huỳnh Đăng Huy, 1972, Lái xe	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Huỳnh Trần Vĩnh Hưng		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Trần Thị Kim Phượng, 1978, Giáo viên	
	14.2.2003			Kinh	Đoàn		
				Không			
221	Phạm Tiến Mạnh	Sinh viên	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Mai, 1971 ©	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Tiến Mạnh		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Đào, 1970, Giáo viên	
	30.11.2003			Kinh	Đoàn		
				Không			
222	Trương Công Tấn	Sinh viên	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Trương Công Huy, 1978, Giáo viên	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trương Công Tấn		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Võ Thị Mỹ Trang, 1981, Giáo viên	
	13.8.2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
223	Hoàng Anh Kiệt	Sinh viên	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Hoàng Tiến Đạt, 1966, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Hoàng Anh Kiệt		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Lê Thị Quyên, 1970, Nông	
	30.5.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
224	Cao Huỳnh Quốc Vương	Sinh viên	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Cao Minh Thuận, 1970, Hưu trí	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Cao Huỳnh Quốc Vương		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Huỳnh Thị Quỳnh Nga, 1978, Giáo viên	
	28.8.2005			Kinh	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
				Không			
225	Đoàn Hồng Bảo	Sinh viên	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Đoàn Văn Tám, 1969, Hưu trí	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đoàn Hồng Bảo		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mười, 1969, Hưu trí	
	12.3.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
226	Phạm Quang Chính	SV	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Chung, 1982, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Quang Chính		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Mỹ linh, 1980, GV	
	03/4/2005			Hrê			
				Không			
227	Phan Thanh Quang	HS	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phan Thanh Bê, 1976, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phan Thanh Quang		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Phạm Thị Bằng' 1984, nông	
	17/8/2007			Kinh			
				Không			
228	Phạm Vũ Lâm	HS	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Trung Lâm, 1982, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Vũ Lâm		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Vũ Thị Thủy, 1982, nông	
	22/5/2007			Kinh			
				Không			
229	Trịnh Lê Minh Thiên	HS	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	11/12	Trịnh Văn Cẩm, 1980, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trịnh Lê Minh Thiên		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Lê Thị Ánh Nguyệt, 1986, GV	
	24/01/2008			Kinh			
				Không			
230	Huỳnh Phương Quang	HS	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	11/12	Huỳnh Tấn Việt, 1978, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Huỳnh Phương Quang		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Nguyễn Thị Lê Huyền, 1982, nông	
	10/02/2008			Kinh			
				Không			
231	Nguyễn Hoài Bắc	HS	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Văn Đông, 1974, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Hoài Bắc		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Nguyễn Thị Ka, 1968, nông	
	09/01/2007			Kinh			
				Không			
232	Bùi Trung Quân	HS	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	11/12	Bùi Song Toàn, 1984, CC	Đang theo học tại các cơ sở
	Bùi Trung Quân		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Nguyễn Thị Bích Ngọc, 1987, CC	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
232	26/11/2007			Kinh			giáo dục
				Không			
233	Phạm Đăng Dương	SV	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Diên, 1976, SQCN	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Đăng Dương		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Phạm Thị Bức, 1981, nông	
	02/02/2003			Hrê			
				Không			
234	Phạm Văn Hiếu	SV	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Hợi, 1974, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Hiếu		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Phiêu, 1976, nông	
	22/4/2007			Hrê			
				Không			
235	Phạm Minh Khôi	SV	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Nê, 1977, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Minh Khôi		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Thín, 1981, nông	
	22/7/2005			Hrê			
				Không			
236	Phạm Văn Quân	SV	Đồng Tiên, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Táo, 1980, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Quân		Đồng Tiên, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Đơn, 1987, nông	
	04/01/2006			Hrê			
				Không			
237	Nguyễn Lê Hoàng Anh	SV	Đồng Vào, Ba Tơ	Nông		Nguyễn Trung Thành, 1963, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Lê Hoàng Anh		Đồng Vào, Ba Tơ	Phụ thuộc		Lê Thị Nghi, 1967, nông	
	05/02/2006			Kinh			
				Không			
238	Võ Nguyễn Nhất Huy	SV	Gò Loa- Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	12/12	Võ Đình Phi, 1979, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Võ Nguyễn Nhất Huy		Gò Loa- Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Nguyễn Thị Phương Dung, 1983, nông	
	11/02/2005			Kinh			
				Không			
239	Phạm Sinh Diệp	HS	Gò Rét-Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Chanh, 1984, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Sinh Diệp		Gò Rét-Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Hậu, 1987, nông	
	03/02/2007			Hrê			
				Không			
	Phạm Minh Thọ	HS	Gò Rét-Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Đườn, 1987, nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
240	Phạm Minh Thọ		Gò Rét-Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Phạm Thị Thang, 1987, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	16/12/2007			Hrê			
				Không			
241	Mai Văn Đức	SV	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Mai Văn Sơn, 1974, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Mai Văn Đức		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Mai Thị Mai, 1976, buôn bán	
	08/3/2003			Kinh			
				Không			
242	Phạm Quốc Trung	SV	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Triệu, 1976, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Quốc Trung		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Đim, 1980, nông	
	20/5/2006			Hrê			
				Không			
243	Phạm Hoài Bắc	SV	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Hải, 1980, Bộ Đội	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Hoài Bắc		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Đinh Thị Tiếp, 1981, Hưu trí	
	13/12/2006			Hrê			
				Không			
244	Đinh Mạnh Quỳnh	SV	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Thâm, 1976,CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đinh Mạnh Quỳnh		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Bích Thủy, 1978, GV	
	27/02/2006			Hrê			
				Không			
245	Phạm Văn Quê	SV	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Tài, 1980, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Quê		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ thuộc	TN	Phạm Thị Liêm, 1981, nông	
	01/9/2005			Hrê			
				Không			
246	Ngô Quang Chí Nguyễn	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Ngô Đức Chiến, 1974, SQCN	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Ngô Quang Chí Nguyễn		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Đinh Thị Ánh Sao, 1975, GV	
	23/01/2003			Kinh			
				Không			
247	Đinh Thiên Phú	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Đinh Quang Thọ,1977, CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đinh Thiên Phú		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Đinh Thị Ái Ly, 1978, Hưu trí	
	16/10/2003			Hrê			
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
248	Đoàn Anh Kiên	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Đoàn Anh Kiệt, 1974, Điện lực	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đoàn Anh Kiên		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Bùi Thị Kim Hiền, 1973	
	30/7/2003			Kinh			
				Không			
249	Trần Lâm Anh Kiệt	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Trần Trung Khiêm, 1977, viên chức	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trần Lâm Anh Kiệt		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Lâm Thị Kim Xuyên, 1977, CB	
	11/8/2003			Kinh			
				Không			
250	Vương Bá Thanh	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Vương Hữu Trung Nghi, 1974, CBKCTr	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Vương Bá Thanh		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Nguyễn Thị Thành, 1974, GV	
	06/9/2003			Kinh			
				Không			
251	Lê Nguyễn Anh Kiệt	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Lê Văn Sơn, 1983, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Lê Nguyễn Anh Kiệt		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Nguyễn Thị Thanh Vinh, 1981, buôn bán	
	22/3/2004			Kinh			
				Không			
252	Đặng Tuấn Thành	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Đặng Văn Em, 1977, CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đặng Tuấn Thành		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Bùi Thị Mỹ lệ, 1979, GV	
	12/4/2004			Kinh			
				Không			
253	Võ Đình Trường	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Võ Đình Lâm, 1978, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Võ Đình Trường		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Nguyễn Thị Bích Trang, 1980, buôn bán	
	23/10/2004			Kinh			
				Không			
254	Nguyễn Khôi Nguyên	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Tiến Trung, 1978, GV	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Khôi Nguyên		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Như Thảo, 1979, GV	
	09/9/2004			Kinh			
				Không			
255	Phạm Thế Nhật	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Ninh, 1979, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Thế Nhật		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Bùi Thị Thủy, 1986, buôn bán	
	18/10/2004			Kinh			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
				Không			
256	Cao Thành Thái	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Cao Văn Đào, 1970, kinh doanh	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Cao Thành Thái		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Trần Thị Phương, GV	
	07/3/1999			Kinh			
				Không			
257	Lương Huỳnh Hữu	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Lương Xuân Hạ, 1964, CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Lương Huỳnh Hữu		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Huỳnh Thị Thủy, 1979, buôn bán	
	27/9/2004			Kinh			
				Không			
258	Ngô Hữu Triết	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Ngô Hữu Tường, 1979, CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Ngô Hữu Triết		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Trần Thị Kim Bông, 1980, buôn bán	
	22/11/2005			Kinh			
				Không			
259	Ngô Gia Bảo	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Ngô Trùng Phương, 1980, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Ngô Gia Bảo		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thụy Thùy Nga, 1982, nông	
	23/4/2005			Kinh			
				Không			
260	Hồ Xuân Triều	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Hồ Xuân Hoàng, 1976, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Hồ Xuân Triều		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Nguyễn Thị Ánh Xuân, 1980, nông	
	03/9/2005			Kinh			
				Không			
261	Mai Xuân Hiếu	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Mai Xuân Dung, 1980, GV	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Mai Xuân Hiếu		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Võ Thị Tường Vy, 1982, CC	
	25/12/2006			Kinh			
				Không			
262	Huỳnh Giang Sơn	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Huỳnh Giang Nam, 1975, CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Huỳnh Giang Sơn		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Tạ Thị Cảnh, 1976, viên chức	
	27/12/2006			Kinh			
				Không			
263	Ngô Văn Hoàng Thông	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Ngô Văn Hải, 1976, GV	Đang theo học tại các cơ sở
	Ngô Văn Hoàng Thông		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Huỳnh Thị Tổ Oanh, 1979, GV	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
263	17/02/2006			Kinh			giáo dục
				Không			
264	Trần Đình Anh Bảo	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Trần Thanh Đồng, 1980, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trần Đình Anh Bảo		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Đinh Thị Minh Loan, 1981, nông	
	16/10/2007			Hrê			
				Không			
265	Nguyễn Tuấn Kiệt	HS	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Tiến Dũng, 1976, GV	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Tuấn Kiệt		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Tạ Thị Hương, 1975, GV	
	/3/2007			Kinh			
				Không			
266	Rô Đăm Phạm Vũ Sơn	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Rô Đăm Quyết, 1979, CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Rô Đăm Phạm Vũ Sơn		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Đường, 1981, CC	
	24/4/2007			Hrê			
				Không			
267	Phạm Nguyễn Hữu Vĩnh	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Lý, 1974, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Nguyễn Hữu Vĩnh		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Vinh, 1977, GV	
	19/01/2007			Mường	Đoàn		
				Không			
268	Huỳnh Quốc Bảo	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Huỳnh Quốc Võ, 1981, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Huỳnh Quốc Bảo		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Ngọc Yến, 1987, buôn bán	
	03/11/2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
269	Nguyễn Đức Hữu Phát	SV	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Đức Phong, 1972, CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Đức Hữu Phát		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phùng Thị Kim Liên, 1977, GV	
	19/7/2002			Kinh	Đoàn		
				Không			
270	Hồ Vũ Lê Hùng	HS	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	11/12	Hồ Tấn Thành, 1971, sửa xe	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Hồ Vũ Lê Hùng		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Lê Thị Mỹ Nhung, 1974, GV	
	01/11/2007			Kinh	TN		
				Không			
	Huỳnh Đình Anh Tuấn	HS	Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Nông	10/12	Huỳnh Hào, 1979, nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
271	Huỳnh Đình Anh Tuấn		Nam Hoàn Đồn, Ba Tơ	Phụ thuộc		Đinh Thị Thu Hà, 1983, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	22/7/2007			Kinh	TN		
				Không			
272	Phạm Văn Siêm	SV	Nước Đàng	Nông	12/12	Phạm Văn Chờ, 1984, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Siêm		Nước Đàng	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Ngành, 1988, nông	
	03/5/2005			Hrê			
				Không			
273	Phạm Văn Ngân	SV	Nước Đàng	Nông	12/12	Phạm Văn Ngập, 1980, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Ngân		Nước Đàng	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Thúc, 1986, nông	
	07/10/2005			Hrê			
				Không			
274	Phạm Huyềnh Xâm	SV	Nước Trinh	Nông	12/12	Phạm Văn Ứng, 1980, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Huyềnh Xâm		Nước Trinh	Phụ thuộc	Đoàn	Phạm Thị Điếc, 1983, nông	
	15/9/2004			Hrê			
				Không			
275	Phạm Minh Phúc	HS	Nước Trinh	Nông	11/12	Phạm Văn Mẫy, 1981, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Minh Phúc		Nước Trinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Y Bé, 1984, nông	
	05/01/2008			Hrê	Đoàn		
				Không			
276	Phạm Minh Nghĩa	SV	Nước Trinh	Nông	12/12	Phạm Văn Mâu, 1985, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Minh Nghĩa		Nước Trinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Sơn, 1984, nông	
	16/10/2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
277	Phạm An Sinh	SV	Nước Trinh	Nông	12/12	Phạm Văn Nhót, 1985, nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm An Sinh		Nước Trinh	Phụ thuộc		Phạm Thị Thương, 1987, nông	
	11/11/2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
278	Phạm Tiến Pháp	SV	Tài Năng	Nông	12/12	Phạm Ngọc Nhị, 1962, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Tiến Pháp		Tài Năng	Phụ thuộc		Tướng Thị Cầm, 1964, buôn bán	
	01/02/2003			Kinh	Đoàn		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
279	Nguyễn Đoàn Đức Trung	SV	Tài Năng	Nông	12/12	Nguyễn Đức Nhân, 1977, GV	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Đoàn Đức Trung		Tài Năng	Phụ thuộc		Đoàn Thị Phương Anh, 1979, nhân viên	
	19/11/2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
280	Bùi Đăng Khoa	SV	Tài Năng	Nông	12/12	Bùi Văn Dương, 1975, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Bùi Đăng Khoa		Tài Năng	Phụ thuộc		Phạm Thị Hiền, 1977, buôn bán	
	10/01/2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
281	Nguyễn Hồng Sang	SV	Tài Năng	Nông	12/12	Nguyễn Tuấn, 1975, buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Hồng Sang		Tài Năng	Phụ thuộc		Hồ Thị Thùy, 1975, buôn bán	
	05/5/2004			Kinh	Đoàn		
				Không			
282	Trần Gia Huy	SV	Tài Năng	Nông	12/12	Trần Tấn Phát, 1979,....	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trần Gia Huy		Tài Năng	Phụ thuộc		Bùi Thị Thanh Ngà, 1977, GV	
	09/7/2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
283	Nguyễn Minh Quân	SV	Tài Năng	Nông	12/12	Nguyễn Minh Thùy, 1977, nhân viên	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Minh Quân		Tài Năng	Phụ thuộc		Huỳnh Thị Hạ Quyên, 1978, GV	
	22/8/2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
284	Nguyễn Đức Anh Khoa	SV	Tài Năng	Nông	12/12	Nguyễn Đức Đồng, 1971, CC	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Đức Anh Khoa		Tài Năng	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Hà Giang, 1976, GV	
	07/12/2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
285	Trần Hoàng Khôi	SV	Tài Năng	Nông	12/12	Trần Văn Hoàng, 1977, GV	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trần Hoàng Khôi		Tài Năng	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Minh Phương, 1979, GV	
	12/02/2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
286	Nguyễn Hoàng Nhi	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tư	Nông	12/12	Nguyễn Văn Nhân, 1969, Công chức	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Hoàng Nhi		Tài Năng, Ba Tư	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Nhon, 1968, Buôn bán	
	12.1.2006			Kinh	Đoàn		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
				Không			
287	Đặng Long Anh	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Đặng Hắc Hân, 1980, Doanh nghiệp	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Đặng Long Anh		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Bùi Thị Mỹ Á, 1982, Giáo viên	
	3.5.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
288	Huỳnh Thái Tuấn	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Huỳnh Duy Ân, 1974, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Huỳnh Thái Tuấn		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Minh Thư, 1980, Buôn bán	
	3.7.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
289	Trịnh Quang Huy	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Trịnh Quang Vinh, 1975, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trịnh Quang Huy		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Thanh Thủy, 1979, Buôn bán	
	11.1.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
290	Nguyễn Hữu Tuấn	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Hữu Hùng, 1969 ©	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Hữu Tuấn		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Lê Thị Hạp, 1973, Bác sĩ	
	17.12.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
291	Phạm Minh Duy	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Minh Khương, 1979, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Minh Duy		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kiều, 1983, Nông	
	13.11.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
292	Trần Hoàn Phước	Học sinh	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Trần Văn Đốc, 1984, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trần Hoàn Phước		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trần Thị Duyên, 1985, Nông	
	5.2.2008			Kinh	Đoàn		
				Không			
293	Hoàng Nhã Khoa	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Hoàng Trọng Phát, 1969, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Hoàng Nhã Khoa		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Sương, 1969, Buôn bán	
	11.8.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
294	Nguyễn Phước Đăng Khương	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Vương, 1977, Xây dựng	Đang theo học tại các cơ sở
	Nguyễn Phước Đăng Khương		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Đinh Thị Lan Hương, 1982, Giáo viên	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
294	19.10.2006			Kinh	Đoàn		giáo dục
				Không			
295	Nguyễn Minh Quân	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Văn Nam, 1974, Viên chức	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Minh Quân		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trần Thị Thu Hà, 1982, Viên chức	
	5.5.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
296	Nguyễn Trần Bá Lộc	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Thanh Sơn, 1978, Giáo viên	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Trần Bá Lộc		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Trần Thị Tuyết Thủy, 1977, Giáo viên	
	21.4.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
297	Nguyễn Võ Tấn Duy	Sinh viên	Tài Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Tấn Phúc, 1980, Lái xe	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Võ Tấn Duy		Tài Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Võ Thị Thúy Nhung, 1981, Thợ may	
	7.9.2006			Kinh	Đoàn		
				Không			
298	Thái Nguyễn Nghĩa	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Thái Đức Chánh, 1966, Công chức	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Thái Nguyễn Nghĩa		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Xuân Cầm, 1975, Công chức	
	29.10.202			Kinh	Đoàn		
				Không			
299	Trần Lê Trung Trường	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Trần Trung Tín, 1974, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Trần Lê Trung Trường		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Lê Thị Tuyết, 1979, Buôn bán	
	25.12.2003			Kinh	Đoàn		
				Không			
300	Phạm Mạnh Trung	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Tính, 1963, Buôn bán	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Mạnh Trung		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Lê Thị Bảy, 1965, Buôn bán	
	9.8.2003			Kinh	Đoàn		
				Không			
301	Phạm Văn Phúc	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Chay, 1978, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Văn Phúc		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Sinh, 1978, Nông	
	14.2.2005			Kinh	Đoàn		
				Không			
	Phạm Minh Chiến	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Sáu, 1984, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
302	Phạm Minh Chiến		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Thiên, 1984, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	9.5.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
303	Phan Văn Chiến	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phan Văn Trinh, 1972, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phan Văn Chiến		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Nguyễn Thị Kim Cương, 1977, Công chức	
	27.7.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
304	Nguyễn Nhật Vỹ	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Nguyễn Chu, 1973, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Nguyễn Nhật Vỹ		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Bùi Thị Phượng, Nông	
	26.10.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
305	Phạm Hoàng Vỹ	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Rò, 1976, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Hoàng Vỹ		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Lê, 1985, Nông	
	16.9.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
306	Phạm Thế Vĩnh	Sinh viên	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	12/12	Phạm Văn Sói, 1976, Nông	Đang theo học tại các cơ sở giáo dục
	Phạm Thế Vĩnh		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ thuộc		Phạm Thị Vương, 1986, Nông	
	9.3.2007			Kinh	Đoàn		
				Không			
307	Võ Duy Chiến	Nông	Đá Bàn	Công Nhân	12/12	Võ Lũy, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Võ Duy Chiến		Đá Bàn	Phụ Thuộc		Vương Thị Hồng Trang, 1982, Nông	
	22.12.2001			Kinh	Đoàn		
				Không			
308	Phạm Anh Vũ	Nông	Uy Năng	Công Nhân	12/12	Phạm Văn Rò, 1976, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Anh Vũ		Uy Năng	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lê, 19785, Nông	
	13.12.2004			Hrê	TN		
				Không			
309	Phạm Krin	Nông	Đồng Chùa	Công Nhân	12/12	Phạm Văn Đốt, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Krin		Đồng Chùa	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nhân, 1984, Nông	
	15.02.2004			Hrê	TN		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
310	Phạm Văn Phước	Nông	Gò Rét - Ma Nghít,	Nông	12/12	Phạm Văn Ray, 1980, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Phước		Gò Rét - Ma Nghít,	Phụ Thuộc		Phạm Thị Soi, 1981, Nông	
	18.01.2004			Hrê	Đoàn		
				Không			
311	Phạm Sang Khuyên	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài	Nông	10/12	Phạm Văn Nguồn, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Sang Khuyên		Gò Loa - Đồng Xoài	Phụ Thuộc		Phạm Thị Sang, 1986, Nông	
	15.04.2006			Hrê	TN		
				Không			
312	Phạm Đăng Khôi	Nông	Gò Loa - Đồng Xoài	Sinh viên	12/12	Phạm Văn Thiên, 1987, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Đăng Khôi		Gò Loa - Đồng Xoài	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mai, 1987, Nông	
	17.07.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
313	Phạm Văn Thần	Nông	Gò Rét - Ma Nghít,	Nông	12/12	Phạm Văn Đênh, 1984, Nông	Chưa đủ SK phục vụ tại ngũ
	Phạm Văn Thần		Gò Rét - Ma Nghít	Phụ Thuộc		Phạm Thị Trên, 1985, Nông	
	01.07.2006			Hrê	Đoàn		
				Không			
314	Bùi Thanh Tiến	Nông	Đá Bàn	Nông	12/12	Bùi Tùng, 1973, Nông	Ra tù ngày 24/07/2023 chưa xóa at
	Bùi Thanh Tiến		Đá Bàn	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mỹ Trang, 1978, Nông	
	27.06.2004			Kinh	TN		
				Không			
315	Phạm Văn Tinh	Nông	Kon Dung	Nông	12/12	Phạm Văn Trê, 1978, Nông	Tạm giam tháng 02/203
	Phạm Văn Tinh		Kon Dung	Phụ Thuộc		Phạm Thị Doanh, 1979, Nông	
	21.04.2004			Hrê	TN		
				Không			
316	Phạm Quốc Huy	Nông	Uy Năng	Nông	12/12	Phạm Văn Năng, 1984, Nông	Tạm giam tháng 02/203
	Phạm Quốc Huy		Uy Năng	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lan, 1987, nông	
	15.07.2004			Hrê	TN		
				Không			
317	Phạm Văn Quốc	Nông	Uy Năng	Nông	10/12	Phạm Văn Đoàn, 1983, Nông	Tạm giam tháng 02/203
	Phạm Văn Quốc		Uy Năng	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tun, 1986, Nông	
	03.10.2005			Hrê	TN		

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
				Không			
318	Huỳnh Công Hữu	Nông	Đá Bàn	Nông	12/12	Huỳnh Công Tấn, 1968, Nông	Ra tù 23/02/2023 chưa xóa at
	Huỳnh Công Hữu		Đá Bàn	Phụ Thuộc		Đàm Thị Đoàn, 1972, Nông	
	19.07.2005			Kinh	TN		
				Không			
319	Phạm Văn Nam	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc	Nông	7/12	con ngoài giá thú	Đi tù tội giết người năm 2022
	Phạm Văn Nam		Làng Giấy - Dốc Mốc	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lóc, 1985, Nông	
	11.09.2005			Hrê	TN		
				Không			
320	Phạm Văn Lay	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc	Nông	9/12	Phạm Văn Sao, 1983, Nông	Trộm cắp tài sản án treo năm 2024
	Phạm Văn Lay		Làng Giấy - Dốc Mốc	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đức, 1989, Nông	
	18.12.2005			Hrê	TN		
				Không			
321	Phạm Minh Phong	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc	Nông	12/12	Phạm Văn Chiến, 1986, Nông	Đi tù cố ý gây thương tích năm 2023
	Phạm Minh Phong		Làng Giấy - Dốc Mốc	Phụ Thuộc		Phạm Thị Ngõa, 1988, Nông	
	15.12.2006			Hrê	oàn		
				Không			
322	Phạm Văn Bảy	Nông	Làng Mâm	Nông	9/12	Phạm Văn Vố, 1988, Nông	Xăm chàm vi phạm (TT50)
	Phạm Văn Bảy		Làng Mâm	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thơm, 1980, Nông	
	05.02.2005			Hrê	Đoàn		
			Nước Đàng	Không			
323	Phạm Văn Hội	Nông	Nước Đàng	Nông	9/12	Phạm Văn Phong © 1984	Xăm chàm vi phạm (TT50)
	Phạm Văn Hội			Phụ Thuộc		Phạm Thị Trôi, 1985, Nông	
	08.02.2005			Hrê	Đoàn		
				Không			
324	Phạm Văn Thái	Nông	Làng Mâm	Nông	8/12	Phạm Văn Rinh, 1981, Nông	Xăm chàm vi phạm (TT50)
	Phạm Văn Thái		Làng Mâm	Phụ Thuộc		Phạm Thị Quá, 1984, Nông	
	05.04.2005			Hrê	Đoàn		
				Không			
325	Nguyễn Hoàng Bá Khang	Nông	Bắc Hoàn Đồn	Nông	8/12	Nguyễn Hoàng Duy, 1979, Buôn bán	Đi trại giáo dưỡng
	Nguyễn Hoàng Bá Khang		Bắc Hoàn Đồn	Phụ Thuộc		Đinh Thị Trung, 1980, Buôn bán	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
325	22.11.2007			Kinh	TN		Đi trại giao đường
				Không			
326	Phạm Văn Hai	Nông	Đồng Dâu - Kon Kua	Nông	8/12	Con ngoài giá thú	Đi tù cố ý gây thương tích năm 2024
	Phạm Văn Hai		Đồng Dâu - Kon Kua	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tư, 1986, Nông	
	08.09.2007			Hrê	TN		
				Không			
327	Phạm Văn Mai	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	5/12	Phạm Văn Bao, 1976, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Mai		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Con, 1976, Nông	
	10.11.2005			Hrê	TN		
				Không			
328	Phạm Văn Tường	Nông	Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Nông	6/12	Phạm Văn Sao, 1983, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Tường		Làng Giấy - Dốc Mốc, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đức 1989, Nông	
	23.8.2007			Hrê	TN		
				Không			
329	Triệu Thanh Hà	Nông	Đá Bàn, Ba Tơ	Nông	7/12	Triệu Minh Sơn, 1977, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Triệu Thanh Hà		Đá Bàn, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Đốt, 1976, Nông	
	3.2.2007			Hrê	TN		
				Không			
330	Phạm Văn Vay	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	3/12	Phạm Văn Thế, 1974, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Vay		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Mang, 1975, Nông	
	4.7.2003			Hrê	TN		
				Không			
331	Phạm Văn Quyên	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	7/12	Phạm Văn Thânh, 1979, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Quyên		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nhang, 1980, Nông	
	12.1.2006			Hrê	TN		
				Không			
332	Phạm Văn Trung	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	6/12	Phạm Văn Dày, 1971, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Trung		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Phân, 1980, Nông	
	16.10.2006			Hrê	TN		
				Không			
	Phạm Hồng Siêng	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	7/12	Phạm Văn Dí, 1986, Nông	

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh Họ, chữ đệm và tên thường dùng Ngày, tháng, năm sinh Số thẻ căn cước/CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
333	Phạm Hồng Siêng		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tiệt, 1984, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	7.9.2006			Hrê	TN		
				Không			
334	Phạm Minh Quyên	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	7/12	Phạm Văn Tanh, 1986, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Minh Quyên		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thiều, 1988 Nông	
	5.9.2007			Hrê	TN		
				Không			
335	Phạm Văn Trân	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	5/12	Phạm Văn Tất, 1980, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Trân		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Tua, 1982, Nông	
	9.11.2007			Hrê	TN		
				Không			
336	Phạm Văn Ra In	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	3/12	Phạm Văn Núp, 1974, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Ra In		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Truyền, 1978, Nông	
	10.11.2007			Hrê	TN		
				Không			
337	Phạm Văn Phúc	Nông	Đồng Chùa, Ba Tơ	Nông	6/12	Phạm Văn Thương, 1970, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Phúc		Đồng Chùa, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Nura, 1977, Nông	
	3.7.2003			Hrê	TN		
				Không			
338	Phạm Văn Lâm	Nông	Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Nông	7/12	Phạm Văn Thông, 1983 ©	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Lâm		Gò Loa-Đồng Xoài, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Hà, 1978, Nông	
	8.10.2006			Hrê	TN		
				Không			
339	Phạm Văn Thế	Nông	Gò Rét-Ma Nghít, Ba Tơ	Nông	6/12	Phạm Văn Thai, 1983 ©	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Thế		Gò Rét-Ma Nghít, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị De, 1984, Nông	
	7.10.2005			Hrê	TN		
				Không			
340	Phạm Ngọc Lin	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	6/12	Phạm Văn Nhanh, 1982, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Ngọc Lin		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Lâu, 1979, Nông	
	22.12.2004			Hrê	TN		
				Không			

Số TT	Họ, chữ đệm và tên khai sinh	- Nghề nghiệp	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân	- Thành phần gia đình	- Trình độ văn hóa, CMKT	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp	Lý do tạm hoãn gọi nhập ngũ
	Họ, chữ đệm và tên thường dùng	- Nơi làm việc	- Nơi ở hiện nay của bản thân	- Thành phần bản thân	- Ngoại ngữ	- Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp	
	Ngày, tháng, năm sinh	- Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi làm việc (nếu có)	- Dân tộc, tôn giáo	- Đảng, đoàn	- Họ và tên vợ (chồng), năm sinh, nghề nghiệp	
	Số thẻ căn cước/CCCD						
341	Phạm Văn Sậy	Nông	Kon Dung, Ba Tơ	Nông	6/12	Phạm Văn Phê, 1984, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Sậy		Kon Dung, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Thêm, 1985, Nông	
	1.1.2006			Hrê	TN		
				Không			
342	Phạm Văn Siêu	Nông	Làng Mâm, Ba Tơ	Nông	7/12	Phạm Văn Ghế, 1978, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Siêu		Làng Mâm, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Reả, 1981, Nông	
	10.12.2005			Hrê	TN		
				Không			
343	Phạm Văn Siêng	Nông	Làng Mâm, Ba Tơ	Nông	7/12	Phạm Văn Ủ, 1955, Nông	Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Siêng		Làng Mâm, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Thị Rư, 1961, Nông	
	17.9.2002			Hrê	TN		
				Không			
344	Phạm Văn Bắc	Nông	Uy Năng, Ba Tơ	Nông	6/12		Không đủ tiêu chuẩn văn hóa
	Phạm Văn Bắc		Uy Năng, Ba Tơ	Phụ Thuộc		Phạm Văn Lên, 1973, Nông	
	1.5.2002			Hrê	TN		
				Không			